

I. QUYỀN NHÂN THÂN TRONG HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

- Hôn nhân là quan hệ giữa vợ và chồng sau khi kết hôn.

- Gia đình là tập hợp những người gắn bó với nhau do hôn nhân, quan hệ huyết thống hoặc quan hệ nuôi dưỡng, làm phát sinh các quyền và nghĩa vụ giữa họ với nhau theo quy định của Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Bộ luật dân sự năm 2015 quy định cá nhân có quyền kết hôn, ly hôn, quyền bình đẳng của vợ chồng, quyền xác định cha, mẹ, con, quyền được nhận làm con nuôi, quyền nuôi con nuôi và các quyền nhân thân khác trong quan hệ hôn nhân, quan hệ cha mẹ và con và quan hệ giữa các thành viên gia đình. Con sinh ra không phụ thuộc vào tình trạng hôn nhân của cha, mẹ đều có quyền và nghĩa vụ như nhau đối với cha, mẹ của mình.

Cá nhân thực hiện quyền nhân thân trong hôn nhân và gia đình theo quy định của Bộ luật dân sự, Luật hôn nhân và gia đình và luật khác có liên quan.

II. KẾT HÔN

Kết hôn là việc nam và nữ xác lập quan hệ vợ chồng với nhau theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn.

1. Nam, nữ kết hôn với nhau phải tuân theo các điều kiện sau đây:

- Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ

18 tuổi trở lên;

- Việc kết hôn do nam và nữ tự nguyện quyết định;

- Không bị mất năng lực hành vi dân sự;

- Việc kết hôn không thuộc một trong các trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2. Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định này thì không có giá trị pháp lý.

III. QUYỀN BÌNH ĐẲNG CỦA VỢ CHỒNG

Vợ, chồng bình đẳng với nhau, có quyền, nghĩa vụ ngang nhau về mọi mặt trong gia đình, trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của công dân được quy định trong Hiến pháp, Luật hôn nhân và



Vợ, chồng bình đẳng trong công việc gia đình

gia đình và các luật khác có liên quan.

IV. QUYỀN XÁC ĐỊNH CHA, MẸ, CON

1. Việc xác định cha, mẹ được quy định như sau:

a) Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng.

Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân.

Con sinh ra trước ngày đăng ký kết hôn và được cha mẹ thừa nhận là con chung của vợ chồng.

b) Trong trường hợp cha, mẹ không thừa nhận con thì phải có chứng cứ và phải được Tòa án xác định.

2. Việc xác định con được quy định như sau:

a) Người không được nhận là cha, mẹ của một người có thể yêu cầu Tòa án xác định người đó là con mình.

b) Người được nhận là cha, mẹ của một người có thể yêu cầu Tòa án xác định người đó không phải là con mình.

V. QUYỀN NHẬN CHA, MẸ, CON

1. Quyền nhận cha, mẹ được quy định như sau:

a) Con có quyền nhận cha, mẹ của mình, kể cả trong trường hợp cha, mẹ đã chết.



b) Con đã thành niên nhận cha, không cần phải có sự đồng ý của mẹ; nhận mẹ, không cần phải có sự đồng ý của cha.

2. Quyền nhận con được quy định như sau:

a) Cha, mẹ có quyền nhận con, kể cả trong trường hợp con đã chết.

b) Trong trường hợp người đang có vợ, chồng mà nhận con thì việc nhận con không cần phải có sự đồng ý của người kia.

VI. XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH ĐỐI VỚI HÀNH VI CƯỠNG ÉP KẾT HÔN, LY HÔN, TẢO HÔN HOẶC CẢN TRỞ HÔN NHÂN TỰ NGUYỆN TIẾN BỘ

- Cưỡng ép kết hôn, ly hôn là việc đe dọa, uy hiếp tinh thần, hành hạ, ngược đãi, yêu sách của cải hoặc hành vi khác để buộc người khác phải kết hôn hoặc ly hôn trái với ý muốn của họ.

- Tảo hôn là việc lấy vợ, lấy chồng khi một bên hoặc cả hai bên chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Cản trở kết hôn, ly hôn là việc đe dọa, uy hiếp tinh thần, hành hạ, ngược đãi, yêu sách của cải hoặc hành vi khác để ngăn cản việc kết hôn của người có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình hoặc buộc người khác phải duy trì quan hệ hôn nhân trái với ý muốn của họ.

Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ

100.000 đồng đến 300.000 đồng đối với người thực hiện một trong những hành vi cưỡng ép kết hôn, ly hôn, tảo hôn hoặc cản trở hôn nhân tự nguyện tiến bộ sau đây:

1. Cưỡng ép người khác kết hôn, ly hôn, tảo hôn bằng cách hành hạ, ngược đãi, uy hiếp tinh thần hoặc bằng thủ đoạn khác.

2. Cản trở người khác kết hôn, ly hôn, cản trở hôn nhân tự nguyện, tiến bộ bằng cách hành hạ, ngược đãi, uy hiếp tinh thần, yêu sách của cải hoặc bằng thủ đoạn khác.

VII. XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ MỘT SỐ HÀNH VI NGĂN CẢN VIỆC THỰC HIỆN QUYỀN, NGHĨA VỤ TRONG QUAN HỆ GIA ĐÌNH GIỮA ÔNG, BÀ VÀ CHÁU; GIỮA CHA, MẸ VÀ CON; GIỮA VỢ VÀ CHỒNG; GIỮA ANH, CHỊ, EM VỚI NHAU

Ngăn cản việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong quan hệ gia đình giữa ông, bà và cháu; giữa cha, mẹ và con; giữa vợ và chồng; giữa anh, chị, em với nhau là các hành vi: ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc giữa ông, bà và cháu; giữa cha, mẹ và con (trừ trường hợp cha mẹ bị hạn chế quyền thăm nom con theo quyết định của tòa án); ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc giữa vợ và chồng; giữa anh, chị, em với nhau.

Người thực hiện một trong những hành vi trên bị phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng đối với hành vi

BỘ TƯ PHÁP VỤ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

MỘT SỐ QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN NHÂN THÂN TRONG HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

(Bộ luật dân sự năm 2015; Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình)



HÀ NỘI - 2016